SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM
DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN SỐ 1
Số: 244/QC-ĐGTS1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 11 năm 2026.

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Căn cứ Hợp đồng Dịch vụ đấu giá tài sản số 115/2026/HĐĐG-ĐGTS1 ngày 29/10/2026 giữa Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số 1 tỉnh Đắk Lắk và Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

Căn cứ Công văn số 1391/TTH-HCTH ngày 12/11/2026 của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn về việc đấu giá lại lần 2.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số 1 tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi là Trung tâm) ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản gồm những nội dung sau:

Điều 1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, nguồn gốc pháp lý của tài sản đấu giá

1. Tài sản đấu giá: 01 xe ô tô Isuzu Trooper biển kiểm soát 47C-2600 (đã qua sử dụng) của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn. Đặc điểm kỹ thuật:

- Nhãn hiệu: Isuzu trooper.
- Loại xe: Ô tô con.
- Mã kiểu loại: UBS25G .
- Nước sản xuất: Việt Nam.
- Năm sản xuất: 2004.
- Màu xe: Xanh.
- Số động cơ: 209152.
- Số khung: JACUBS25G47100124.
- Khoảng cách trục: 2.760 mm.
- Khối lượng bản thân: 1.865 kg.
- Khối lượng toàn bộ theo TK/CP LN: 2.600/2.600 kg.
- Số người cho phép chở (không bao gồm người lái): 06 chỗ ngồi.
- Loại động cơ đốt trong: 6VD1 4K6V
- Loại nhiên liệu: Xăng.
- Thể tích làm việc của động cơ: 3.165 cm3
- Công suất lớn nhất/tốc độ quay: 151 kW/5.400 rpt.
- Số lượng lốp, cỡ lốp/trục:

+ Trục 1: 2; 245/70 R16.
+ Trục 2: 2; 245/70 R16.

* Hiện trạng: Xe ô tô Isuzu Trooper biển kiểm soát 47C-2600 đã qua sử dụng ngoại thất nước sơn xuống cấp, nội thất bọc da đã cũ, bong tróc nhiều vị trí. Các cụm chức năng chính và ngoại vi đã cũ, gầm bệ rỉ sét thanh cân bằng điện tử phía sau đã gãy, bạc đạn đã hỏng. Bốn lốp xe đã mòn nhiều. Xe khởi động được tuy nhiên dàn máy nổ kêu to. Giấy chứng nhận kiểm định có giá trị đến ngày 06/07/2026.

2. Nơi bảo quản tài sản: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn – Địa chỉ: Số 08 Nguyễn Công Trứ, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

3. Giá khởi điểm: 38.000.000 đồng (Ba mươi tám triệu đồng).

** Giá khởi điểm nêu trên chưa bao gồm các khoản thuế, phí lệ và chi phí liên quan đến việc di dời, giao nhận, đăng ký chuyển quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật.*

4. Nguồn gốc pháp lý: Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 2. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá

1. Thời gian: Người tham gia đấu giá tài sản có thể tự tìm hiểu hoặc liên hệ với Trung tâm để được hướng dẫn xem tài sản từ ngày 25/11/2026 đến ngày 27/11/2026 *(Trong giờ hành chính)*.

2. Địa điểm: tại nơi bảo quản tài sản.

Điều 3. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá

1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá (*trong giờ hành chính)*: Từ 14 giờ 00 phút ngày 17/11/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 27/11/2026 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số 1 tỉnh Đắk Lắk – Địa chỉ: Số 135 đường Lê Thị Hồng Gấm, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Hồ sơ mời tham gia đấu giá gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá, kèm theo phong bì đựng phiếu trả giá;
- Quy chế cuộc đấu giá;
- Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

3. Hồ sơ tham gia đấu giá gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá được ghi đầy đủ các thông tin có trong phiếu;
- Bản sao Căn cước công dân/Thẻ căn cước hoặc giấy tờ tùy thân khác (trường hợp bản photocoppy thì có bản chính để đối chiếu);

* Trường hợp mua, nộp hồ sơ thay phải có giấy ủy quyền theo quy định.

Điều 4. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 50.000 đồng/hồ sơ.

2. Tiền đặt trước:

a) Số tiền: 7.600.000 đồng (Bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng).

b) Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:

- Tiền đặt trước được nộp vào tài khoản của Trung tâm: Từ 14 giờ 00 phút ngày 17/11/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 27/11/2026;

- Tiền đặt trước đăng ký tham gia đấu giá phải được báo có trong tài khoản của Trung tâm trong thời gian trên. Trường hợp số tiền đặt trước của khách hàng đã có trong tài khoản của Trung tâm trong thời gian trên, nhưng không đủ hoặc báo có sau thời gian trên thì không hợp lệ và không được tham gia phiên đấu giá và được hoàn trả số tiền đặt trước đã nộp. Chứng từ nộp tiền đặt trước đồng thời được nộp đến Trung tâm trong khoảng thời gian nêu trên.

c) Phương thức nộp tiền: Người đăng ký tham gia đấu giá nộp vào tài khoản của Trung tâm mở tại ngân hàng, thông tin cụ thể như sau:

- Số tài khoản: **5220201000843** mở tại Ngân hàng NN&PT Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Tân Lập - Bắc Đắk Lắk;

- Tên tài khoản: **Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số 1 tỉnh Đắk Lắk.**

- Nội dung nộp tiền đặt trước: "Họ và tên người đăng ký tham gia đấu giá" nộp tiền đặt trước " tên tài sản đấu giá".

d) Xử lý tiền đặt trước:

- Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp từ chối tham gia đấu giá do có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai hoặc không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không được trả lại theo quy định tại điều này. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá người được nhận lại tiền đặt trước theo quy định có trách nhiệm liên hệ với Trung tâm để cung cấp số tài khoản hoặc thông tin cá nhân để nhận lại khoản tiền đặt trước, Trung tâm sẽ không chịu trách nhiệm về việc chậm trả lại tiền đặt trước theo quy định nếu người được nhận lại tiền đặt trước không liên hệ trong thời gian nêu trên;

- Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước khi thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (tiền đặt trước trong trường hợp này thuộc về người có tài sản sau khi trừ giá dịch vụ đấu giá tài sản và chi phí đấu giá), bao gồm:

+ Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

+ Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung tại điểm e khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá năm 2024;

+ Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

+ Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 32 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

+ Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

Điều 5. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian: Từ 14 giờ 00 phút ngày 17/11/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 27/11/2026 (Trong giờ hành chính)

2. Địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số 1 tỉnh Đắk Lắk.

3. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

a) Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá: Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có đủ các điều kiện được quy định tại Điều 38 Luật đấu giá tài sản năm 2016, khoản 23 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024 và pháp luật có liên quan đối với tài sản đấu giá *(nếu có)*.

b) Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Trong thời hạn đăng ký tham gia đấu giá; tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua tài sản đến Trung tâm tham khảo hồ sơ, tài sản; mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước hợp lệ theo quy định, quy chế cuộc đấu giá.

4. Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức khác thực hiện các hành vi sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

đ) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

e) Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

g) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

h) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

Điều 6. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá

Người đăng ký được tham gia phiên đấu giá khi nộp đúng, đủ hồ sơ và tiền đặt trước theo thời gian quy định tại Quy chế này.

1. Thời gian: Bắt đầu vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 02 tháng 12 năm 2026.

2. Địa điểm: Hội trường Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số 1 tỉnh Đắk Lắk - Địa chỉ: Số 135 Lê Thị Hồng Gấm, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Điều 7. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, bước giá

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp.

a) Cách thức trả giá: Thực hiện theo quy định tại Điều 43 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 27, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024:

- Khi mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, người tham gia được nhận phiếu trả giá (có đóng dấu của Trung tâm) và phong bì đựng phiếu trả giá do Trung tâm phát hành. Người tham gia đấu giá được hướng dẫn về cách ghi phiếu, thời hạn nộp phiếu trả giá:

+ Cách ghi phiếu trả giá: Người tham gia đấu giá phải điền đầy đủ nội dung vào phiếu trả giá, ký và ghi rõ họ tên, phiếu trả giá phải nguyên vẹn không bị rách nát. Giá trả mua tài sản được ghi bằng số và chữ. Trường hợp có sự sai khác giữa số và chữ giá trả thì giá trả được xác định bằng chữ. Đơn vị tính trả giá là Việt Nam đồng.

+ Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được cho vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phong bì đựng phiếu trả giá phải được ghi họ tên của người tham gia đấu giá, tài sản tham gia đấu giá.

+ Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính hoặc được nộp cho Trung tâm để bỏ vào thùng phiếu.

+ Thời hạn nộp, nhận phiếu trả giá: Đến 17 giờ 00 phút ngày 27/11/2026 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số 1 tỉnh Đắk Lắk.

+ Thùng phiếu được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu trả giá;

b) Phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ:

- Phiếu hợp lệ: Là phiếu không thuộc một trong các trường hợp phiếu không hợp lệ.

- Phiếu không hợp lệ:

+ Phiếu trả giá không còn nguyên vẹn, rách nát (không xác định được các thông tin trong phiếu trả giá);

+ Phiếu không điền đầy đủ các thông tin, thông tin không xác định được (Thiếu giá trả mua tài sản bằng chữ hoặc số, thiếu chữ ký xác nhận);

+ Có từ 02 phiếu của cùng một người tham gia đấu giá.

c) Buổi công bố giá được coi là phiên đấu giá:

- Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Giới thiệu từng tài sản đấu giá; Nhắc lại mức giá khởi điểm; Phát số cho người tham gia đấu giá;

- Đấu giá viên nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ;

- Đấu giá viên mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu;

- Đấu giá viên mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng phiếu trả giá; Tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá, trừ phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia buổi công bố giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá.

- Đấu giá viên công bố người có phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

- Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

d) Bước giá và việc áp dụng bước giá:

- Bước giá tối thiểu: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Áp dung bước giá: Bước giá được áp dụng ngay từ lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm và đấu giá trong trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất hoặc đấu giá tiếp trong trường hợp rút lại giá đã trả.

2. Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

3. Các trường hợp phát sinh khi công bố kết quả đấu giá:

a) Rút lại giá đã trả: Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp;

b) Từ chối kết quả trúng đấu giá: Sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 8. Không tổ chức phiên đấu giá

Trung tâm không tổ chức đấu giá trong trường hợp trước thời gian tổ chức phiên đấu giá, cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc người có tài sản đấu giá yêu cầu dừng, tạm dừng việc tổ chức đấu giá. Người tham gia đấu giá đồng ý nhận lại tiền đặt trước và không có thắc mắc, khiếu nại gì.

Điều 9. Chuyển hồ sơ phiên đấu giá thành; Ký hợp đồng mua bán tài sản; thời hạn, địa điểm, phương thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá

1. Chuyển hồ sơ phiên đấu giá thành, ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá:

a) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, Trung tâm chuyển kết quả phiên đấu giá tài sản, biên bản đấu giá, thông tin người trúng đấu giá cho người có tài sản để ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hoàn thiện các thủ tục liên quan.

b) Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phiên đấu giá, người có tài sản và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá không liên hệ với người có tài sản để ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì số tiền đặt cọc thuộc về người có tài sản *(tiền cọc là khoản tiền đặt trước được chuyển thành trong trường hợp trúng đấu giá để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá).*

2. Thanh toán tiền mua tài sản: Người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp số tiền trúng đấu giá *(trừ số tiền đặt trước đã nộp)* vào tài khoản do người có tài sản cung cấp trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Trường hợp quá thời hạn quy định trên mà người trúng

đấu giá chưa thanh toán đủ số tiền mua tài sản thì người có tài sản thực hiện hủy bỏ Hợp đồng đã ký kết và người trúng đấu giá bị mất tiền đặt cọc *(tiền cọc là khoản tiền đặt trước được chuyển thành)*. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản được bán tài sản cho người đã trả giá liền kề tại cuộc đấu giá nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá trúng đấu giá và người đã trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản. Thời hạn nộp tiền cụ thể và quy định về việc hủy bỏ hợp đồng phải được ghi rõ tại Hợp đồng mua bán tài sản.

Điều 10. Thời gian, địa điểm, phương thức bàn giao tài sản đấu giá

1. Thời hạn giao tài sản đấu giá: Chậm nhất là 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày người mua được tài sản nộp đủ tiền mua tài sản.

2. Phương thức giao tài sản: Người có tài sản đấu giá xuất hoá đơn, bàn giao hồ sơ và tài sản cho người mua được tài sản.

3. Địa điểm giao tài sản: Tại nơi có tài sản.

4. Thời hạn nhận tài sản trúng đấu giá: Người trúng đấu giá có trách nhiệm nhận và vận chuyển tài sản khỏi nơi có tài sản trong vòng tối đa 03 (ba) ngày, kể từ ngày nhận bàn giao tài sản.

Điều 11. Đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá

Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó.

Điều 12. Quy định tại phòng đấu giá

1. Người tham gia đấu giá: Là người có tên trong phiếu đăng ký tham gia đấu giá.

2. Người tham gia phiên đấu giá phải tuân thủ những quy định sau:

a) Có mặt đúng giờ, xuất trình giấy tờ tùy thân.

b) Chỉ những khách hàng có tên trong danh sách đăng ký tham gia đấu giá (hoặc được ủy quyền hợp lệ) mới được tham gia đấu giá.

c) Không sử dụng các chất kích thích khi đến tham gia đấu giá; không mang vũ khí, chất cháy, chất nổ đến khu vực tổ chức phiên đấu giá;

d) Không sử dụng điện thoại di động hoặc bất kỳ phương tiện liên lạc nào trong phòng đấu giá;

đ) Ngồi đúng vị trí được hướng dẫn, không đi lại trong phòng đấu giá; không nói chuyện trao đổi bàn bạc giữa những người tham gia đấu giá;

e) Không được chụp ảnh, ghi hình trong phòng đấu giá (nếu không được phép của người điều hành phiên đấu giá);

3. Trường hợp ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá thì thực hiện theo quy định của pháp luật. Văn bản ủy quyền phải được gửi tới Trung tâm trước thời gian bắt đầu tổ chức phiên đấu giá.

Điều 13. Quyền của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá

1. Truất quyền tham gia phiên đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản

2. Dừng phiên đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá;

3. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá;

2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

5. Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 50 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

6. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá

a) Ký biên bản đấu giá và các giấy tờ khác có liên quan;

b) Thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn tiền trúng đấu giá;

c) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

d) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

Viên chức, người lao động của Trung tâm; cơ quan, đơn vị có tài sản; người tham gia đấu giá và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế cuộc đấu giá này./.

Nơi nhận:
- Người có tài sản đấu giá (p/hợp);
- Người tham gia đấu giá (Thực hiện);
- Đăng tải công khai theo quy định.
- Lưu: VT; Hsđg

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN SỐ 1

Cù Huy Minh